

Quận 9, Ngày 06 tháng 11 năm 2017

KẾT QUẢ KỲ THI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THCS
"Máy tính cầm tay" - Cấp Quận - Lần thi:1

Lưu ý: - Học sinh có tên trong đội dự tuyển tập trung học bồi dưỡng tại THCS Hoa Lư từ 07g30 ngày chủ nhật 12/11/2017
- Các trường có học sinh trong đội dự tuyển đăng ký danh sách học sinh trên cổng C2 hạn chót ngày 10/11/2017

STT	SBD	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	Lớp	Trường THCS	Điểm	TT nộp bài	Giải	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm									
1	MT22	Đỗ Minh	Khuong	29	1	2003	Tp.HCM		Kinh	9A1	Trần Quốc Toàn	9.60	1	I	ĐDT
2	MT28	Lê Quang Thành	Tài	24	2	2003	Tp.HCM		Kinh	9/9	Hoa Lư	8.70	2	II	ĐDT
3	MT30	Lê Ngọc	Thạch	10	8	2003	Tp.HCM		Kinh	9.2	Phước Bình	8.70	2	III	ĐDT
4	MT25	Hoàng Lê Minh	Ngọc	30	11	2003	Tp.HCM	x	Kinh	9A9	Trần Quốc Toàn	8.30	4		ĐDT
5	MT15	Tạ Ngọc Gia	Huy	17	9	2003	Tp.HCM		Kinh	9.3	Phước Bình	7.70	5		ĐDT
6	MT21	Phạm Trần Xuân	Khôi	19	11	2003	Tp.HCM		Kinh	9.3	Phước Bình	7.60	6		ĐDT
7	MT02	Phạm Nguyễn Hải	Anh	12	1	2003	Tiền Giang		Kinh	9/9	Hoa Lư	7.00	7		ĐDT
8	MT29	Khuu Thành	Tài	20	3	2003	Tp.HCM		Kinh	9.3	Phước Bình	6.90	8		ĐDT
9	MT20	Hồ Đoàn Minh	Khoa	12	7	2003	Tp.HCM		Kinh	9A1	Trần Quốc Toàn	6.55	9		ĐDT
10	MT14	Trần Đăng	Hoàng	28	11	2003	Tp.HCM		Kinh	9A1	Trần Quốc Toàn	6.40	10		ĐDT
11	MT24	Phạm Xuân	Nghi	7	10	2003	Tp.HCM	x	Kinh	9A8	Trần Quốc Toàn	6.30	11		ĐDT
12	MT31	Nguyễn Phúc	Thiên	10	8	2003	Tp.HCM		Kinh	9.2	Phước Bình	6.25	12		ĐDT
13	MT07	Lê Tùng	Bách	28	5	2003	Tp.HCM		Kinh	9/1	Hoa Lư	6.00	13		ĐDT
14	MT05	Trần Tất	Anh	6	6	2003	Tp.HCM		Kinh	9.2	Phước Bình	5.90	14		ĐDT
15	MT11	Nguyễn Trịnh	Duy	19	5	2003	Tp.HCM		Kinh	9A3	Hoa Lư	5.80	15		ĐDT
16	MT10	Hồ Tâm	Đạt	12	11	2003	Tp.HCM		Kinh	9.3	Phước Bình	5.60	16		
17	MT32	Nguyễn Quang	Thiện	15	6	2003	Tp.HCM		Kinh	9A3	Hoa Lư	4.80	17		
18	MT12	Tăng Thị Mỹ	Hạnh	28	9	2003	Tp.HCM	x	Kinh	9A	Đặng Tấn Tài	4.60	18		
19	MT34	Nguyễn Nhật	Tiến	29	10	2003	Tp.HCM		Kinh	9/1	Hoa Lư	4.60	18		
20	MT39	Phạm Lê	Việt	8	1	2003	Tp.HCM		Kinh	9A9	Trần Quốc Toàn	4.50	20		
21	MT38	Hoàng Lê Thanh	Tùng	22	12	2003	Tp.HCM		Kinh	9A3	Hoa Lư	4.00	21		
22	MT36	Ngô Nhật	Trường	28	7	2003	Huế		Kinh	9.2	Phước Bình	3.75	22		
23	MT23	Nguyễn Phương	Ngân	4	11	2003	Tp.HCM	x	Kinh	9.2	Phước Bình	3.60	23		
24	MT17	Phan Hoàng	Khang	24	11	2003	Tiền Giang		Kinh	9A5	Hưng Bình	3.10	24		
25	MT26	Nguyễn Phạm Thanh	Phong	15	7	2003	Sa Đéc		Kinh	9A2	Trần Quốc Toàn	3.10	24		
26	MT01	Lý	An	5	9	2003	Quảng Ngãi		Kinh	9A2	Hưng Bình	3.00	26		
27	MT06	Đỗ Phương	Anh	18	4	2003	Tp.HCM	x	Kinh	9A5	Long Bình	2.60	27		

STT	SBD	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	Lớp	Trường THCS	Điểm	TT nộp bài	Giải	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm									
28	MT08	Huỳnh Thanh	Bảo	21	3	2003	Tp.HCM		Kinh	9A2	Hưng Bình	2.00	28		
29	MT13	Lê Trung	Hiếu	18	11	2003	Tp.HCM		Kinh	9.2	Tân Phú	2.00	28		
30	MT19	Trần Quốc	Khang	28	5	2003	Thái Bình		Kinh	9A1	Trường Thạnh	2.00	28		
31	MT35	Nguyễn Phạm Trí	Toàn	24	11	2003	Tp.HCM		Kinh	9.2	Tân Phú	2.00	28		
32	MT18	Trần Minh	Khang	26	8	2003	Tp.HCM		Kinh	9A1	Long Phước	1.30	32		
33	MT33	Trần Đỗ Hoàng	Thơ	4	5	2003	Tp.HCM		Kinh	9A1	Long Phước	1.25	33		
34	MT04	Trần Ngọc Vàng	Anh	8	1	2003	Tp.HCM		Kinh	9A1	Long Phước	1.00	34		
35	MT16	Nguyễn Minh	Huy	1	1	2003	Tp.HCM		Kinh	9A1	Trường Thạnh	1.00	34		
36	MT27	Ngô Quốc	Quang	10	12	2003	Tp.HCM		Kinh	9A3	Hoa Lư	1.00	34		
37	MT03	Đình Hoàng	Anh	30	1	2003	Quảng Bình		Kinh	9A1	Long Phước	0.50	37		
38	MT09	Phan Đình	Bảo	9	11	2003	Tp.HCM		Kinh	9A1	Long Phước	0.50	37		
39	MT37	Cao Thị Diễm	Tú	3	9	2003	Tp.HCM		Kinh	9A1	Trường Thạnh	0.50	37		

Danh sách này có 39 học sinh

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quý